TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27 /2017/HSST
Ngày: 28 /9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN-TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình
Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đăng Ký
Bà Nguyễn Thị Hoa

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Hoàn – Kiểm sát viên

Vào hồi 14 giờ ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2017/HSST ngày 08/9/2017 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Đình L - Sinh ngày: 02/02/1992
Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 11/12
Bố: Hoàng Đình Đ, sinh năm 1969
Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1971
Anh chị em ruột: Có 03 người, Linh là con thứ 3
Tiền án: Năm 2015 bị TAND huyện Nghi Xuân xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 02/02/2016
Tiền sự: Không
Vợ con: Chưa có
Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 30/6/2017 đến nay, nay có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Văn T - Sinh ngày: 05/9/1992
Nơi ĐKHKTT: Thôn Hải L, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12
Bố: Võ Văn K (Đã chết)
Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1964
Anh chị em ruột: có 03 người, Thắng là con thứ 2
Vợ con: Chưa có
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 17/8/2017, nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Nguyễn Thị H – Sinh ngày 04/5/1990 Vắng mặt

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

2.Trần Thanh B- Sinh ngày 03/02/1992

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

3.Phạm Thị T – Sinh ngày 20/9/1966

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

4.Trần Quang H – Sinh ngày 16/10/1983

Nơi ĐKHKTT: Thôn M, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

5.Nguyễn Mạnh H – Sinh ngày 20/9/1960 Vắng mặt

Nơi ĐKHKTT: Thôn Hồng L, xã T, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

6.Trần Thị Phương T – Sinh ngày 24/02/1987 Vắng mặt

Nơi ĐKHKTT: Thôn Yên T, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Văn L – Sinh ngày: 22/6/1987 Vắng mặt

Nơi ĐKHKTT: Xóm 5 xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hoàng Đình L và Võ Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân truy tố về hành vi phạm tội như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 1 giờ ngày 21/4/2017, bị cáo Hoàng Đình L mượn xe máy của một người không quen biết đang chơi game cùng bị cáo tại quán Internet Arena ở xã Tiên Điền do anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992 trú tại thôn Hồng Lam, xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh làm chủ đến nhà hàng Hương Giang ở khu du lịch biển Xuân Thành của gia đình ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1960 trú tại thôn Hồng Lam, xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân lấy trộm một chiếc máy nổ nhãn hiệu DONG FENG, sơn màu đỏ đưa về nhà Võ Văn T ở thôn Hải Lục, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân cất dấu. Khoảng 1-2 ngày sau bị cáo đến đưa máy nổ bán cho một người không quen biết giá 300.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Theo biên bản định giá tài sản chiếc máy nổ có giá 1.800.000 đồng. Vật chứng hiện nay chưa tìm thấy.

- Lần thứ hai: Khoảng 1 giờ ngày 17/6/2017, Hoàng Đình L rủ Võ Văn T đi lấy trộm tủ lạnh. L mượn xe máy của một người không quen chơi game tại quán Arena chở T đến nhà hàng Hương Giang ở khu du lịch biển Xuân Thành do gia đình ông Nguyễn Mạnh H làm chủ lấy trộm một chiếc tủ lạnh và một chiếc đế đặt tủ lạnh nhãn hiệu LG đã qua sử dụng đưa về nhà T cất dấu. Khoảng 1-2 ngày sau, L và T gọi điện thoại cho Trần Văn L, sinh năm 1987 trú tại xóm 5, xã Xuân phổ (em rể của T) đến bán tủ lạnh 600.000 đồng, số tiền này L giữ rồi tiêu xài cá nhân hết. Theo biên bản định giá tài sản tủ lạnh các bị cáo chiếm đoạt giá trị 3.120.000 đồng.

- Lần thứ ba: Khoảng 20 giờ ngày 18/6/2017, L mượn xe máy của một người không quen biết đang chơi game tại quán Arena đến nhà hàng Sương Vơn do chị Trần Thị Phương T trú tại thôn Yên Thông, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân làm chủ lấy trộm một chiếc tủ lạnh nhãn hiệu SANYO, màu xám rồi đưa đến nhà T gửi. Đến ngày 30/6/2017, cơ quan CSĐT công an huyện Nghi Xuân đã thu giữ chiếc tủ lạnh trên. Tại biên bản định giá tài sản chiếc tủ lạnh nhãn hiệu SANYO giá trị 250 000 đồng.

- Lần thứ tư: Khoảng 16 giờ ngày 20/6/2017, bị cáo L mượn xe máy của một người không quen biết đang chơi game tại quán Arena đến ki ốt giặt là ở khu du lịch biển Xuân Thành do gia đình anh Trần Quang H, trú tại thôn Minh Hòa, xã Xuân Thành làm chủ lấy trộm một chiếc máy cắt và một máy khoan đều mang nhãn hiệu Makita. L đưa máy khoan dấu ở sát bờ tường nhà nghỉ Gạch Cháy ở khu du lịch biển Xuân Thành còn chiếc máy cắt mang đến khu vực ngã ba Gia Lách thị trấn Xuân An bán cho một người không biết tên, địa chỉ lấy 500.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Hai ngày sau, L quay lại lấy máy khoan đưa đi bán thì không tìm thấy. Tại biên bản định giá tài sản, giá trị tài sản bị thiệt hại là 4 969 200 đồng, trong đó: chiếc máy cắt giá trị: 4.174.500 đồng, chiếc máy khoan giá trị: 794 700 đồng. Vật chứng hiện nay chưa tìm thấy.

- Lần thứ năm: Vào khoảng 2 giờ sáng ngày 25/6/2017, bị cáo L lẻn vào nhà bà Phạm Thị T lấy một chiếc điện thoại nhãn hiệu samsung galaxy A7 của anh Trần Thanh B và một chiếc điện thoại nhãn hiệu samsung galaxy S của chị Nguyễn Thị H. Ngày 28/6/2017, L đưa chiếc điện thoại lấy của anh B đến cửa hàng sửa chữa điện thoại Thành Long do anh Nguyễn Duy T ở thị trấn Nghi Xuân làm chủ nhờ mở mật khẩu màn hình rồi mang sang TP Vinh bán cho một người không biết tên, địa chỉ 2000.000 đồng và tiêu xài xá nhân hết. Còn chiếc điện thoại của chị H, L làm vỡ màn hình sau đó vứt đi. Tổng giá trị tài sản mà L chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại là: 10.863.000 đồng vật chứng hiện nay chưa tìm thấy.

Trong quá trình điều tra, bà Phạm Thị T còn trình báo bị mất số tiền 10.000.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và 12.000 bạt tiền Thái Lan, nhưng quá trình điều tra chưa đủ căn cứ để kết luận bị cáo L lấy trộm số tiền trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 chiếc tủ lạnh hiệu Sanyo màu xám, loại 02 ngăn, KT: 1,1m x 0,5m; tủ đã qua sử dụng.

- 01 chiếc đế đặt tủ lạnh nhãn hiệu LG bằng nhựa màu xám đã qua sử dụng;

- 01 chiếc tủ lạnh nhãn hiệu LG màu xám, model GN155SS dung tuchs 155 lít máy đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ trên cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Mạnh H, anh Trần Quang H, Trần Thanh B và chị Nguyễn Thị H yêu cầu L bồi thường các tài sản bị mất tương đương với tổng số tiền: 17 632.200 đồng theo biên bản định giá tài sản.

Tại Bản cáo trạng số: 29 /CTr - KSĐT, ngày 07 /9/2017 đã truy tố thống nhất với nội dung luận tội và tranh luận của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp khoản 1 điều 138, điều 20, điều 53, tiết đầu điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điểm g khoản 1, điều 48 BLHS 1999, xử phạt Hoàng Đình L từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Áp khoản 1 điều 138, điều 20, điều 53, điểm h,p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS 1999, xử phạt Võ Văn T từ 6 đến 9 tháng tù giam.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Lời khai nhận của các bị cáo Hoàng Đình L, Võ Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Bản kết luận định giá tài sản, cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện nghi Xuân cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy HĐXX có đủ kết luận: Từ ngày 21/4 /2017 đến ngày 25/6/2017 bị cáo Hoàng Đình L đã thực hiện 5 lần hành vi phạm tội với tổng giá trị tài sản là 21 002 200 đồng. Trong đó bị cáo Võ Văn T thực hiện1 lần trị giá 3.120.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đưa ra chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an

toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, nên phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Đình L thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần và phạm tội khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm theo điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo Võ Văn T cùng Hoàng Đình L tham gia trộm cắp tài sản với vai trò đồng phạm trong 1 lần thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng thêm điều 20, điều 53 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Đình L được áp dụng tiết đầu điểm p khoản 1 vì thành khẩn khai báo và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự vì ra đầu thú.

Đối với bị cáo Võ Văn T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo T phạm tội do người khác rủ rê, tham gia lấy trộm tài sản nhưng không hưởng lợi, tài sản trộm đã được thu giữ trả cho bị hại, bị cáo ra đầu thú trước cơ quan pháp luật nên cần áp dụng thêm khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự. Nhưng xét mối quan hệ giữa bị cáo T và bị cáo L khá thân thiết, quá trình phạm tội của L đã có 3 lần cất dấu tài sản phạm tội tại nhà T. Do quá trình điều tra và tại phiên tòa không chứng minh được ý thức của bị cáo biết được tài sản được gửi tại nhà do trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ để khởi tố thành một vụ án độc lập nhưng thể hiện sự thờ ơ thiếu ý thức, trách nhiệm, coi thường pháp luật cần lên án. Hiện nay trên địa bàn các xã thuộc huyện Nghi Xuân đang xảy ra nhiều vụ trộm cắp tài sản, đối tượng chủ yếu là thanh, thiếu niên nên cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Hình phạt bổ sung như phạt tiền: Xét các bị cáo đều khó khăn về kinh tế, nên không áp dụng.

Biện pháp tư pháp và vật chứng vụ án: Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm vật chứng còn lại của vụ án để xử lý sau. Riêng vật chứng thu giữ đã trả cho chủ sở hữu HĐXX miễn xét.

Số tiền được lợi từ tài sản phạm tội mà có cần truy thu để sung công quỹ nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo L bồi thường theo yêu cầu của người bị hại là phù hợp.

Trong vụ án này hành vi của Võ Văn T và bà Nguyễn Thị H cho các bị cáo gửi tài sản trộm cắp trong nhiều lần. HĐXX xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chưa chứng minh được hành vi trên đủ cấu thành tội " Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Yêu cầu của bà Phạm Thị T không có căn cứ chấp nhận.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Đình L, Võ Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1.Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 138; điều 20, điều 53, tiết đầu điểm, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Hoàng Đình L 18 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2017.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc Hoàng Đình L phải nộp lại 600 000 đồng được lợi do bán tài sản phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước.

2. Về dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 42 Bộ luật hình sự; khoản 1 điều 584, điều 585, điều 586, điều 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Hoàng Đình L bồi thường cho các bị hại: Nguyễn Mạnh H 1 800 000 đồng; Trần Quang H 4 969 200 đồng; Trần Thanh B 10 263 000 đồng; Nguyễn Thị H 600 000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền bồi thường, hàng tháng người phải thi hành án phải chịu số tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điểm a khoản 1 điều 3, khoản 1 điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23, điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Đình L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 881.610 đồng án phí dân sự.

Bị cáo Võ Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người tham gia tố tụng vắng mặt kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký, đóng dấu)

Phạm Huy Bình

Nơi nhận:
- Bị cáo,Bị hại, Người CQLLQ;
- Công an huyện Nghi Xuân;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Thi hành án dân sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ.